

CÔNG BỐ THÔNG TIN

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

(Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100100512 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/12/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 21/10/2019)

CHÀO MUA CÔNG KHAI

(Theo Công văn số **51251.UB.CF-BL.CB** do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày **20/08/2020**)

Tên cổ phiếu: cổ phiếu Tổng Công ty Viglacera - CTCP

Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phiếu

Giá chào mua: 17.700 đồng/cổ phiếu

Tổng số lượng cổ phiếu đăng ký chào mua: 95.000.000 cổ phiếu

Công ty Chứng Khoán làm đại lý chào mua công khai:

Công ty Cổ phần Chứng khoán IB

Trụ sở chính: Tầng 22, tòa nhà Gelex, số 52 Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội.

Điện thoại: + 84 24 4456 8888 - Fax: + 84 24 3978 5380

Website: ibsc.vn



I. Tình hình đặc điểm của tổ chức đăng ký chào mua công khai

1. Giới thiệu về tổ chức chào mua công khai:

- Tên tổ chức chào mua công khai: Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam
- Tên Tiếng anh: VIETNAM ELECTRICAL EQUIPMENT JOINT STOCK CORPORATION
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 52 phường Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 024 39726245 Fax: 024 39726282
- Website: www.gelex.vn
- Vốn điều lệ: 4.882.440.000.000 (Bốn nghìn tám trăm tám mươi hai tỷ, bốn trăm bốn mươi triệu) đồng
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 488.244.000 cổ phần.
- Nơi mở tài khoản chứng khoán: Công ty cổ phần Chứng khoán IB
- Số hiệu tài khoản giao dịch: 072C000888
- Nơi mở tài khoản ngân hàng: Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam-CN Sở giao dịch 1
- Số hiệu tài khoản: 12010000009694

2. Sơ lược về ngành nghề kinh doanh, tình hình hoạt động, định hướng, kế hoạch phát triển:

❖ Lịch sử hình thành và phát triển

Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện, tiền thân của Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam ngày nay, được thành lập ngày 10 tháng 7 năm 1990 nhằm tập trung sức mạnh các đơn vị sản xuất, kinh doanh thuộc ngành công nghiệp kỹ thuật điện.

Từ khi thành lập đến nay, Tổng công ty Thiết bị kỹ thuật điện đã lần lượt được chuyển đổi mô hình tổ chức hoạt động thành Tổng công ty Thiết bị điện Việt Nam với cơ chế điều hành công ty mẹ - công ty con vào năm 2006 và chính thức được cổ phần hoá để trở thành Tổng công ty cổ phần Thiết bị điện Việt Nam (GELEX) vào tháng 12 năm 2010.

Từ quy mô vốn điều lệ tại thời điểm thành lập là 177 tỷ đồng, doanh thu xấp xỉ 300 tỷ đồng, đến giữa năm 2017 vốn điều lệ của Tổng công ty đã tăng gấp 13 lần, lên đến 2.320 tỷ đồng; doanh thu cuối năm 2016 tăng 24,7 lần, đạt mức 7.410 tỷ đồng.

Sau nhiều năm hoạt động, đến nay GELEX đã gây dựng được vị thế vững chắc trên thương trường. Các Công ty thành viên ngày càng lớn mạnh với mạng lưới rộng khắp cùng sản phẩm được đông đảo khách hàng sử dụng. Tỷ lệ tăng trưởng hàng năm của Tổng công ty đạt từ 12% đến 16%, tạo đà cho giai đoạn phát triển mới với mức doanh thu dự kiến đạt trên 1 tỷ USD vào năm 2020.

❖ **Sơ lược về ngành nghề kinh doanh chính**

- Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh: Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100100512 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/12/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 12 ngày 21/10/2019. Các ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam bao gồm:

| Mã ngành, nghề kinh doanh | Tên ngành, nghề kinh doanh |
|----------------------------------|---|
| 4659 | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Kinh doanh, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị, phụ tùng máy móc; (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật) |
| 7020 | Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, chứng khoán và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện) |
| 4299 | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác chi tiết: Thi công các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình thủy lợi |
| 4221 | Xây dựng công trình điện chi tiết: Thi công, lắp đặt công trình đường dây, trạm biến áp đến 220 KV |
| 6619 | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu chi tiết: Tư vấn hỗ trợ đầu tư |
| 2790 (Chính) | Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: - Sản xuất kinh doanh thiết bị điện dùng trong công nghiệp, nông nghiệp và dân dụng; - Thiết kế, chế tạo, kinh doanh và sửa chữa các loại thiết bị đo đếm điện một pha, ba pha (có dòng điện một chiều và xoay chiều) các cấp điện áp hạ thế, trung thế và cao thế đến 220 KV; |
| 6810 | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, dịch vụ khách sạn, du lịch và cho thuê văn phòng, nhà ở, nhà xưởng, kho bãi, kinh doanh tổ chức dịch vụ du lịch lữ hành nội địa và quốc tế; |

- Sản phẩm/dịch vụ chính:
Công tơ điện loại cơ; Máy biến thế, máy biến dòng TU, TI và công tơ điện điện tử.
- Tổng mức vốn kinh doanh:

- ✓ Tổng mức vốn kinh doanh tại thời điểm 31/03/2020 là: 8.634.508.735.865 đồng (tại thời điểm 31/03/2020, căn cứ vào chỉ tiêu vốn chủ sở hữu trên Báo cáo tài chính hợp nhất Quý I/2020);
 - ✓ Tổng mức vốn kinh doanh tại thời điểm 31/12/2019 là: 8.677.038.182.335 đồng (tại thời điểm 31/12/2019, căn cứ vào chỉ tiêu vốn chủ sở hữu trên Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2019).
- Định hướng và kế hoạch phát triển của Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam trong thời gian tới: tập trung theo đuổi mục tiêu dài hạn là phát triển bền vững hai khối kinh doanh chính gồm (1) Sản xuất công nghiệp trong đó cụ thể gồm ngành Sản xuất thiết bị điện và vật liệu xây dựng là chủ lực và (2) Hạ tầng gồm sản xuất điện, nước, khu Công nghiệp và hệ sinh thái quanh khu công nghiệp.

3. Tình hình tài chính và các chỉ tiêu tài chính

3.1. Các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính hợp nhất

3.1.1. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

| Chỉ tiêu | 2018 | 2019 | % tăng/ giảm so với năm 2018 |
|---|--------------------|--------------------|---------------------------------------|
| Tổng giá trị tài sản | 17.246.488.172.330 | 21.261.915.628.050 | 23,28% |
| Doanh thu thuần | 13.699.129.512.287 | 15.314.985.918.522 | 11,80% |
| Lợi nhuận gộp | 2.215.686.089.998 | 2.738.983.158.226 | 23,62% |
| Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 1.490.230.069.652 | 1.165.362.693.271 | -21,80% |
| Lợi nhuận khác | 42.843.236.995 | (62.898.819.834) | -246,81% |
| Lợi nhuận trước thuế | 1.533.073.306.647 | 1.102.463.873.437 | -28,09% |
| Lợi nhuận sau thuế | 1.283.483.357.223 | 852.466.670.743 | -36,14% |

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2019 của Tổng CTCP Thiết Bị Điện Việt Nam

3.1.2. Chỉ tiêu tài chính

| Các chỉ tiêu | Đơn vị tính | Năm 2018 | Năm 2019 |
|---|-------------|----------|----------|
| <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</i> | | | |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn | lần | 1,19 | 1,09 |
| Hệ số thanh toán nhanh | lần | 0,88 | 0,75 |
| <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</i> | | | |
| Hệ số Nợ/Tổng tài sản | lần | 0,54 | 0,59 |
| Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | lần | 1,17 | 1,45 |

| Các chỉ tiêu | Đơn vị tính | Năm 2018 | Năm 2019 |
|---|-------------|----------|----------|
| <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:</i> | | | |
| Vòng quay hàng tồn kho | lần | 5,80 | 5,25 |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản | lần | 0,79 | 0,72 |
| <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:</i> | | | |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | % | 0,09 | 0,06 |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | % | 0,16 | 0,10 |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | % | 0,07 | 0,04 |
| Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | % | 0,11 | 0,08 |

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2019 của Tổng CTCP Thiết Bị Điện Việt Nam

3.2. Các chỉ tiêu trên báo cáo tài chính công ty mẹ

3.2.1. Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

| Chỉ tiêu | 2018 | 2019 | % tăng/ giảm so với năm 2018 |
|---|-------------------|-------------------|------------------------------|
| Tổng giá trị tài sản | 8.382.495.362.889 | 8.804.738.233.299 | 105,04% |
| Doanh thu thuần | 2.614.659.383.994 | 2.524.184.027.229 | 96,54% |
| Lợi nhuận gộp | 67.324.122.277 | 73.786.873.686 | 109,60% |
| Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 284.581.394.963 | 87.928.201.109 | 30,90% |
| Lợi nhuận khác | (405.517.994) | 1.358.308.038 | -334,96% |
| Lợi nhuận trước thuế | 284.175.876.969 | 89.286.509.147 | 31,42% |
| Lợi nhuận sau thuế | 257.750.976.711 | 89.286.509.147 | 34,64% |

Nguồn: BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2019 của Tổng CTCP Thiết Bị Điện Việt Nam

3.2.2. Chỉ tiêu tài chính

| Các chỉ tiêu | Đơn vị tính | Năm 2018 | Năm 2019 |
|---|-------------|----------|----------|
| <i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</i> | | | |
| Hệ số thanh toán ngắn hạn | lần | 0,40 | 0,92 |
| Hệ số thanh toán nhanh | lần | 0,37 | 0,91 |
| <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</i> | | | |
| Hệ số Nợ/Tổng tài sản | lần | 0,43 | 0,42 |
| Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu | lần | 0,75 | 0,72 |
| <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:</i> | | | |

| | | | |
|---|-----|------|------|
| Vòng quay hàng tồn kho | lần | 44,9 | 38,7 |
| Doanh thu thuần/Tổng tài sản | lần | 0,35 | 0,29 |
| <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:</i> | | | |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | lần | 0,10 | 0,04 |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | lần | 0,05 | 0,02 |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản | lần | 0,10 | 0,04 |
| Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần | lần | 0,11 | 0,03 |

Nguồn: Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam

4. Cơ cấu cổ đông tại ngày 09/04/2020

| STT | Cổ đông | Số lượng | Số cổ phần | Tỷ lệ (%) |
|------------|---------------------------|--------------|--------------------|---------------|
| I | Cổ đông lớn | 1 | 73.966.361 | 15,15% |
| II | Cổ đông trong nước | 3.176 | 340.013.520 | 69,64% |
| 1 | Cổ đông tổ chức | 66 | 127.553.952 | 26,13% |
| | <i>Trong đó: Nhà nước</i> | - | - | - |
| 2 | Cổ đông cá nhân | 3.110 | 212.459.568 | 43,52% |
| III | Cổ đông nước ngoài | 135 | 74.264.119 | 15,21% |
| | Tổng cộng | 3.312 | 488.244.000 | 100% |

II. Tên công ty mục tiêu

- Tên công ty mục tiêu: **Tổng Công ty Viglacera - CTCP**
- Địa chỉ: Tầng 16 và 17. Tòa nhà Viglacera. Số 1. Đại lộ Thăng Long. Phường Mỹ Trì. Quận Nam Từ Liêm. Hà Nội
- Điện thoại: 024.35536660 Fax: 024.35536671
- Vốn điều lệ thực góp hiện tại: 4.483.500.000.000 đồng
- Mệnh giá: 10.000 đồng/ cổ phần
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 448.350.000 cổ phiếu
- Công ty mục tiêu là công ty đại chúng đăng ký niêm yết tại Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP.Hồ Chí Minh với mã chứng khoán VGC.
- Loại cổ phiếu đăng ký chào mua: Cổ phiếu phổ thông không bị giới hạn chuyển nhượng hoặc không có bất kỳ giới hạn nào khác

- Đối tượng chào mua: Cổ đông sở hữu cổ phiếu Tổng Công ty Viglacera - CTCP được tự do chuyển nhượng.

III. Mối quan hệ giữa tổ chức đăng ký chào mua công khai với công ty mục tiêu

Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam (tổ chức chào mua công khai) là cổ đông lớn của Tổng Công ty Viglacera - CTCP (Công ty mục tiêu).

IV. Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của tổ chức đăng ký chào mua công khai đối với công ty mục tiêu trước khi chào mua

- Số lượng cổ phiếu đang nắm giữ tính đến thời điểm đăng ký chào mua công khai của tổ chức đăng ký chào mua công khai (Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam - GELEX) và tổ chức có liên quan (Công ty cổ phần thiết bị điện GELEX (GELEX sở hữu 99,998% vốn điều lệ)) là: 111.927.600 cổ phiếu, tương đương tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu: 24,96% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Tổng Công ty Viglacera – CTCP, trong đó:
 - + Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam nắm giữ: 24.827.600 cổ phiếu VGC tương đương 5,54% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Tổng Công ty Viglacera – CTCP; và
 - + Công ty cổ phần thiết bị điện Gelex nắm giữ: 87.100.000 cổ phiếu VGC tương đương 19,43% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Tổng Công ty Viglacera – CTCP.

V. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu của tổ chức dự kiến thực hiện chào mua công khai

- Số lượng cổ phiếu thực hiện chào mua: 95.000.000 cổ phiếu, tương ứng với 21,19% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Tổng Công ty Viglacera – CTCP.
- Phương thức phân phối:
 - + Trường hợp tổng số lượng cổ phiếu đăng ký bán ít hơn tổng số lượng chào mua (95.000.000 cổ phiếu) thì Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam cam kết sẽ mua toàn bộ số lượng cổ phiếu đăng ký bán.
 - + Trường hợp số lượng cổ phiếu đăng ký bán nhiều hơn số lượng cổ phiếu đăng ký chào mua, thì số lượng cổ phiếu được mua sẽ tính trên tỷ lệ tương ứng với số cổ phiếu mà mỗi cổ đông của Tổng Công ty Viglacera – CTCP đăng ký bán tại một mức giá như nhau đối với tất cả các cổ đông, số cổ phiếu được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phiếu lẻ bị thiếu so với số lượng cổ phiếu cần mua (nếu có) thì được mua từ nhà đầu tư có khối lượng đăng ký bán lớn nhất tại mức giá đó.
- Số lượng cổ phiếu nắm giữ dự kiến sau đợt chào mua công khai của tổ chức đăng ký chào mua công khai (Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam - GELEX) và tổ chức có liên quan (Công ty cổ phần Thiết Bị Điện GELEX) là: 206.927.600 cổ phiếu, tương ứng với 46,15% trong đó:

- + Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam dự kiến nắm giữ: 119.827.600 cổ phiếu VGC tương đương 26,73% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Tổng Công ty Viglacera – CTCP; và
- + Công ty cổ phần thiết bị điện GELEX nắm giữ: 87.100.000 cổ phiếu VGC tương đương 19,43% tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Tổng Công ty Viglacera – CTCP.

VI. Giá chào mua dự kiến

Giá chào mua cổ phiếu VGC dự kiến là 17.700 đồng/ cổ phiếu.

Bình quân giá tham chiếu cổ phiếu VGC trong 60 ngày liền trước (từ 06/04/2020 đến hết ngày 30/06/2020) ngày gửi bản đăng ký chào mua (01/07/2020) là 17.692 đồng. Theo đó giá chào mua như trên cao hơn so với bình quân giá tham chiếu cổ phiếu VGC trong 60 ngày liền trước.

Trong vòng 60 ngày giao dịch liền trước ngày gửi bản đăng ký chào mua, Tổng Công ty Thiết Bị Điện Việt Nam không có bất kỳ hoạt động mua nào đối với cổ phiếu VGC.

VII. Nguồn vốn thực hiện chào mua: Nguồn vốn chủ sở hữu và các nguồn vốn hợp pháp khác của Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Điện Việt Nam.

VIII. Phương pháp xác định giá chuyển đổi (trong trường hợp hoán đổi cổ phần)

Không phải trường hợp hoán đổi cổ phần.

IX. Mục đích chào mua và dự kiến kế hoạch hoạt động, kinh doanh sau khi thực hiện chào mua: Nâng tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Việt Nam tại Tổng Công ty Viglacera – CTCP và đầu tư dài hạn. Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Việt Nam không có ý định thay đổi lớn về hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty Viglacera – CTCP sau khi tăng tỷ lệ nắm giữ.

X. Thời điểm chào mua và thời hạn dự kiến hoàn tất việc chào mua

Sau khi có chấp thuận bằng văn bản của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc chào mua và Tổng Công ty cổ phần Thiết Bị Việt Nam công bố thông tin theo quy định của pháp luật, thời gian dự kiến của đợt chào mua sẽ diễn ra trong vòng từ 30 ngày đến 60 ngày.

XI. Điều kiện hủy bỏ đợt chào mua:

- Công ty mục tiêu tăng hoặc giảm số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết thông qua tách, gộp cổ phiếu hoặc chuyển đổi cổ phần ưu đãi;
- Công ty mục tiêu giảm vốn cổ phần;
- Công ty mục tiêu phát hành chứng khoán bổ sung;

- Công ty mục tiêu bán toàn bộ hoặc một phần tài sản hoặc một bộ phận hoạt động của công ty.

XII. Thời hạn và phương thức thanh toán: Thực hiện thông qua Công ty chứng khoán được chỉ định làm Đại lý chào mua, theo hướng dẫn của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP.Hồ Chí Minh.

XIII. Tên công ty chứng khoán làm đại lý thực hiện việc chào mua

- Công ty Cổ phần Chứng khoán IB
- Trụ sở chính: Tầng 22, tòa nhà Gelex, số 52 Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội.
- Điện thoại: + 84 24 4456 8888 - Fax: + 84 24 3978 5380
- Website: ibsc.vn

Hà Nội, ngày 24 tháng 08 năm 2020

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN VIỆT NAM

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Tuấn

